

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN ĐỒ SƠN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày 19-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lưu Văn Năm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thế Sự

Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Văn Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Vũ Duy Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 19-4-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 07-3-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 26-3-2019 và Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số: 01/TB-TA ngày 09-4-2019, đối với bị cáo:

Hoàng Đình A, sinh ngày 24 tháng 7 năm 1968 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Khu tập thể 203, khu I, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình C (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thị N và 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1994; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27-11-2018; có mặt.

- Bị hại: Anh Đinh Xuân Tr, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

- Anh Hoàng Đình T, vắng mặt;

- Chị Hoàng Thị Hải Y, vắng mặt;

- Anh Ngô Đình M, vắng mặt;

- Chị Trịnh Thị Vân L, vắng mặt;
- Chị Lê Thị U, vắng mặt;
- Anh Đinh Xuân C, vắng mặt;
- Anh Đinh Tuấn M, vắng mặt;
- Chị Nguyễn Thị Hoàng A, vắng mặt;
- Chị Đinh Thị T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình Đinh Xuân Tr và gia đình Hoàng Đình T cùng kinh doanh dịch vụ cho trẻ em thuê xe đồ chơi sát nhau tại khu vực Quảng trường biển thuộc khu I, Vạn Sơn, Đồ Sơn.

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 22-6-2018, giữa T và chị Lê Thị U (là vợ T) xảy ra cãi nhau về địa điểm kinh doanh, chị U về nhà nói với T về chuyện cãi nhau. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T đi xe mô tô đến Quảng trường biển, để xe dưới lòng đường, rồi đến chỗ T đang ngồi, dùng tay trái đâm vào má phải của T. Thấy T bị đánh, Hoàng Đình A (là bố đẻ của T) đã dùng tay phải cầm chiếc ghế nhựa màu đỏ, kích thước (64 x 32 x 44) cm chạy đến chỗ T, giơ lên đập vào người Tr. Tr bỏ chạy ra chỗ để xe mô tô lấy 01 con dao rựa màu đen, dài khoảng 40 cm, bản rộng khoảng 06 cm cầm ở tay phải chạy lại dùng dao chém về phía người An, An dùng chiếc ghế để đánh lại. Thấy An bị Tr tấn công, T lấy 01 thanh kiếm, kích thước (68 x 2,5) cm ở xe chở đồ của gia đình đi đến gần hai tay cầm thanh kiếm giơ lên mục đích để đỡ cho An làm chiếc kiếm bị gãy ở phần tay cầm. An chạy xuống dưới lòng đường lấy 01 con dao rựa màu đen, dài khoảng 35 cm, rộng khoảng 05 cm của gia đình đang để ở trên vỉa hè, chém 01 nhát vào cẳng tay phải của Tr, làm cho Tr bị thương tích.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 346/2018/TgT ngày 25-7-2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân bị vết thương phức tạp cẳng tay phải gây gãy xương trụ, đứt bó mạch thần kinh trụ, đứt nhiều gân cơ đã được phẫu thuật điều trị, còn ảnh hưởng nhiều chức năng cẳng bàn ngón tay phải. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do thương tích trên gây nên là 20% (chưa tính tổn thương bó mạch thần kinh trụ, đề nghị khi nào nạn nhân điều trị ổn định sẽ giám định bổ sung sau).

Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 652/2018/TgT ngày 24-12-2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của tổn thương dập nát động mạch trụ đã thắt nhưng không có biểu hiện thiếu máu là 05%. Như vậy, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các tổn thương do vết thương cẳng tay phải gây nên được kết luận trong bản kết luận giám định pháp y số 346/2018/TgT ngày 25-7-2018 và

tổn thương động mạch trụ phải theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 24%.

Về vật chứng của vụ án:

- Con dao A sử dụng để gây thương tích cho anh Tr hiện nay không thu hồi được;

- 01 thanh kiếm màu trắng, dài 68cm, phần lưỡi kiếm kích thước (56 x 2,5) cm, bản kiếm rộng 2,5 cm, phần tay cầm dài 12 cm;

- 01 thanh kim loại màu trắng, kích thước (17 x 3,7) cm;

- 02 mảnh kim loại màu bạc có đặc điểm tương tự nhau, được gắn ốc vít với nhau, mỗi mảnh có kích thước (04 x 4,3) cm;

- 02 mảnh kim loại màu bạc có đặc điểm tương tự nhau, mỗi mảnh có kích thước (13 x 3,5) cm;

- 01 con dao rựa màu đen, dài 36,5cm, phần lưỡi dao dài 26cm, phần tay cầm dài 10,5cm;

- 01 chiếc ghế bằng nhựa màu đỏ, nhãn hiệu “TAN LAP THANH PLASTIC”, kích thước (64 x 44) cm, có 01 chân phía sau bên trái bị gãy, phần chân và đáy ghế có nhiều vết xước.

Về trách nhiệm dân sự: Hoàng Đình A đã bồi thường cho anh Đình Xuân Tr số tiền 50.000.000 đồng, anh Tr không yêu cầu A phải bồi thường gì khác.

Bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 07-3-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Đình A về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (với tình tiết được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, bị cáo A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn truy tố; bị cáo nhận biết được việc dùng hung khí nguy hiểm chém vào người anh Tr thì sẽ gây thương tích cho anh Tr là hành vi trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện; bị cáo thừa nhận việc bị điều tra, truy tố, xét xử là không oan sai và không bị ép buộc phải khai không đúng sự thật.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hành vi cố ý dùng con dao rựa màu đen bằng kim loại gây thương tích cho anh Tr với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 24%. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với An về tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có tiền án, tiền sự, bị hại cũng có lỗi và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 65; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 02/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về án treo, xử phạt bị cáo Hoàng Đình A mức án từ 33 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 60 tháng về tội Cố ý gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo A đã bồi thường cho bị hại là anh Đinh Xuân Tr số tiền 50.000.000 đồng, anh Tr không yêu cầu An phải bồi thường gì khác. Đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo A thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố và luận tội, nhận thức được hành vi của mình là sai trái, rất ăn lấn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh Trưng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra và Điều tra viên Công an quận Đồ Sơn; Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo A đều khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 22-6-2018 tại khu vực Quảng trường biển thuộc khu I, giữa T là con trai của bị cáo và chị U là vợ của anh Tr xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Tr đến chỗ T đang ngồi và dùng tay nắm vào mặt của T. Thấy T bị đánh, bị cáo cầm chiếc ghế nhựa chạy đến đập vào người Tr. Sau đó, Tr dùng 01 con dao rựa đuổi chém bị cáo, bị cáo dùng chiếc ghế nhựa đỡ và bỏ chạy, khi chạy bị cáo thì nhìn thấy 01 con dao rựa ở trên vỉa hè và cúi người dùng tay phải cầm dao, vừa lúc đó Tr đuổi đến nơi, bị cáo vung dao lên chém 01 nhát vào cẳng tay phải của Tr, làm Tr bị thương tích cơ thể là 24%.

[3] Bị cáo A là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà mình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, làm giảm sút sức khỏe của nạn nhân và làm mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Mặc dù vật chứng là con dao bị cáo sử dụng gây thương tích cho anh Tr, Cơ quan Điều tra không thu hồi được nhưng căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án khẳng định: Vật bị cáo sử dụng để gây thương tích cho anh Tr là loại dao rựa, loại dao này là hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[4] Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận, hành vi của bị cáo A đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại cũng có lỗi và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Sự việc có lỗi của bị hại, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; không vi phạm các điều mà pháp luật cấm; chưa bao giờ bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính, có nơi cư trú rõ ràng, nhất thời phạm tội và có khả năng tự cải tạo. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đưa ra các chứng cứ buộc tội, các điểm, khoản, điều của Bộ luật Hình sự và văn bản pháp luật khác, đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp và có căn cứ nên cũng cần xem xét, không nhất thiết phải bắt bị cáo phải cách ly xã hội mà chỉ cần xử cho bị cáo được hưởng án treo, cũng đủ tác dụng, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho anh Đinh Xuân Tr số tiền 50.000.000 đồng. Anh Tr không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm hay thực hiện trách nhiệm dân sự khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Vật chứng trong vụ án mà Cơ quan điều tra thu giữ được, gồm có: 01 thanh kiếm màu trắng, dài 68cm, phần lưỡi kiếm kích thước (56 x 2,5) cm, bản kiếm rộng 2,5cm, phần tay cầm dài 12 cm; 01 thanh

kim loại màu trắng, kích thước (17 x 3,7) cm; 02 mảnh kim loại màu bạc có đặc điểm tương tự nhau, được gắn ốc vít với nhau, mỗi mảnh có kích thước (04 x 4,3) cm; 02 mảnh kim loại màu bạc có đặc điểm tương tự nhau, mỗi mảnh có kích thước (13 x 3,5) cm; 01 con dao rựa màu đen, dài 36,5 cm, phần lưỡi dao dài 26 cm, phần tay cầm dài 10,5 cm; 01 chiếc ghế bằng nhựa màu đỏ, nhãn hiệu “TAN LAP THANH PLASTIC”, kích thước (64 x 44) cm, có 01 chân phía sau bên trái bị gãy, phần chân và đáy ghế có nhiều vết xước. Các vật chứng này đều không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về các vấn đề khác:

[10] Đối với thương tích gây tổn thương bán phần thần kinh trụ phải của anh Tr, Trung tâm pháp y Hải Phòng không kết luận được mà đề nghị giám định ở cấp cao hơn, Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định pháp y tại Viện Pháp y Quốc gia nhưng anh Tr từ chối giám định, thương tích hiện nay cũng đã ổn định. Do đó, không có căn cứ để tiếp tục xử lý đối với A về thương tích này.

[11] Đối với Hoàng Đình T, T không tiếp nhận ý chí từ bị cáo A và không trực tiếp gây thương tích cho anh Tr nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng.

[12] Trong vụ án này, anh Tr khai còn có một số người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch cùng tham gia gây thương tích, ngoài lời khai của Tr không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở để điều tra làm rõ.

[13] Ngoài ra, Đình Xuân Tr có hành vi đánh nhau với Hoàng Đình T và Hoàng Đình A gây mất trật tự trị an, Công an quận Đồ Sơn đã xử phạt vi phạm hành chính.

[14] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hoàng Đình A 33 (*Ba mươi ba*) tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời gian thử thách là 60 (*Sáu mươi*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo,

Giao bị cáo Hoàng Đình A cho Ủy ban nhân dân phường Vạn Sơn, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm màu trắng, dài 68 cm, phần lưỡi kiếm kích thước (56 x 2,5) cm, bản kiếm rộng 2,5 cm, phần tay cầm dài 12 cm; 01 thanh kim loại màu trắng, kích thước (17 x 3,7) cm; 02 mảnh kim loại màu bạc có đặc điểm tương tự nhau, được gắn ốc vít với nhau, mỗi mảnh có kích thước (04 x 4,3) cm; 02 mảnh kim loại màu bạc có đặc điểm tương tự nhau, mỗi mảnh có kích thước (13 x 3,5) cm; 01 con dao rựa màu đen, dài 36,5 cm, phần lưỡi dao dài 26 cm, phần tay cầm dài 10,5 cm; 01 chiếc ghế bằng nhựa màu đỏ, nhãn hiệu “TAN LAP THANH PLASTIC”, kích thước (64 x 44) cm, có 01 chân phía sau bên trái bị gãy, phần chân và đáy ghế có nhiều vết xước theo Biên bản bàn giao đồ vật, tài sản bị tạm giữ ngày 11-3-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án,

Buộc bị cáo Hoàng Đình A phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV06, PC10);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Năm